

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Tạm Biệt Thành Phố Xứ Mắm** của thân hữu **Võ Hạnh**. Hội chân thành cảm tạ giả. Kính mời. **Trân trọng**.



Làng Chàm Châu-Giang

TẠM BIỆT THÀNH PHỐ XỨ MẮM

Nhớ lúc tôi nhận được công điện bàn giao Phòng Hành Quân Dã Chiến lại cho vị sĩ quan khác về thay thế, tôi sửa soạn quân trang chuẩn bị về đơn vị mới.

Trước khi khởi hành, tôi thông thả đi vòng qua phố chợ, nhìn lại các nơi thường cùng các bạn ghé đến. Kia là các sạp khô, mắm, và đây là tiệm bánh mì thịt nổi tiếng Châu-Đốc, tên tiệm là Lưu Luyện, gần tiệm sách Thanh Sơn. Chỗ này, chúng tôi thường thấy

Niên Trưởng Hải Quân Đại Úy Võ Văn Bảy, Chỉ Huy Trưởng Căn Cứ Cái-Dầu thường ngồi ăn bánh, uống Café và chuyện với trò với bà chủ quán. (Về sau ông trở thành con rể của thành phố Xứ Mắm. Sau này, ra hải ngoại, ông đã trở thành nhà văn Vũ Thất - mà họ Vũ miền Bắc, họ Võ miền Nam. Thất là Bảy. Ông là tác giả quyển sách Đời Thủy Thủ khá nổi tiếng ở nước ngoài). Vài lần ngang qua nơi đây, tôi muốn vào thử bánh mì ngon và café, nhưng ông bạn Nguyễn Văn Kỳ ngăn cản, nghiêm giọng nói rằng: “Cái gì CÙNG thì để riêng nhen, đừng rờ mó mà mang tội”. Xong bạn nói: “Thôi mình về quán nhà (đây là quán Chờ, chờ giang đình KSB vào rước, khi đến giờ về lại chiếc YBRM 20). Quán này là 1 xe nhỏ bán nước trái cây xay mà anh em thủy thủ dùng làm trạm dừng chân. Hai chị em đứng bán, nhìn cũng sắc xảo lắm. Quán nằm kế cạnh Đền Thờ Ngài Chưởng Binh Lễ Thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh, góc cạnh đường vào núi Sam.

Rồi, nhìn qua đường lộ song song, xa xa là công viên, nơi mà chúng tôi với quân trang, ngày đầu tiên đặt chân đến nơi thành phố này; đối diện nó là dải nhà Lớn (nơi có những rương cất giữ ấn triện, kiếm, vật dụng của Ngài Chưởng Binh, mà mỗi năm người dân đều làm Lễ Thỉnh Rương về nơi Đền Thờ).

Trong khu công viên nhà Lớn là gia đình của một cô giáo xinh đẹp, người bạn gái của ông bạn Nguyễn Văn Kỳ. Ông này có diện mạo thanh tú, nên số đào hoa phải đến thôi. Nghĩ lại, cái Neo của ông chỉ huy trưởng Bảy quá cứng, lại bỏ xuống vùng đất mềm nên mọc rễ luôn tại nơi đây; còn tụi này thì trật vuột vì nhằm chỗ đất cứng không hợp Phong-Thủy, nên phải trôi nổi qua vùng xứ khác và không biết ngày nào trở lại.

Nhìn ra con sông Hậu, nhìn xuống bến đò từ đây qua làng Châu-Giang, nhìn dòng nước chảy với bao nhiêu kỷ niệm. Còn nhớ hình

ảnh ngày nào Giang Đỉnh P.B.R di chuyển từ Tân-Châu về Căn Cứ Cái-Dầu. Lúc ấy, nhằm vào giờ học sinh của trường Trung Học Thủ Khoa Nghĩa ra về, học trò và khách hàng ở trên chiếc ghe đò chèo hướng vùng làng Châu-Giang (sau đó có thể họ đón xe về nhà ở các vùng lân cận hoặc Tân-Châu). Chiếc ghe với đầy người bỗng dừng chết máy. Nó dật dờ xoay ngang trôi theo dòng nước về hướng quận Cái-Dầu. Cảnh tượng nhón nháo, nhìn thấy bao nhiêu cái nón lá vung lên trên không, lẫn với tiếng reo kêu cứu giúp đỡ, tôi cho Giang Đỉnh chậm chậm theo ghe và rồi cho dây giữ chặt chiếc ghe, kéo chậm về vị trí hướng vào bờ. Tới nơi rồi, nhóm học sinh lại la to: “Kéo nữa đi mấy ông ơi. Một vòng nữa đi mấy ông ơi!” nghe thấy thật tức cười. Các cô nữ sinh, các khách hàng nhìn anh em nhân viên trên Giang Đỉnh với những ánh mắt ái mộ. Nhớ lại chuyện này, mình cũng bùi ngùi.

Giờ đây, nhìn qua bờ sông Hậu, dãy nhà của người dân Châu-Giang, nơi định cư bao nhiêu đời của hậu duệ người Champa từ miền Trung-Việt. Họ theo dòng di dân chạy lánh nạn chiến tranh vào tới nơi đây sinh sống. Nhớ một lần, mình tôi lang thang trong xóm của họ, tôi thoáng nghe tiếng dật vải qua khung gỗ, một giọng hát trầm buồn, như tiếng kinh cầu xa vắng, một bài nhạc xưa của nhạc sĩ Đặng Thế Phong (Giọt Mưa Thu). Tôi tò mò nhìn qua khung của sổ, một ánh mắt to đẹp tựa như của những người con gái xứ Trung-Đông. Bỗng chốc, từ từ cánh cửa được khép lại nhẹ nhàng; thì ra, họ không muốn tiếp xúc với người con trai nào xa lạ ngoài huyết thống. Tập tục của họ là như vậy.

Lên xe, quay người nhìn lại thành phố lần cuối, không biết bao giờ trở về nơi đây!?! Xe ngang qua Căn Cứ Hải Quân Cái-Dầu, nhìn các Giang Đỉnh đang cặp bến, nhớ lại thời gian anh bạn Trần Văn Cang, Sĩ Qua Đặt Biệt, một tuyển thủ Bóng Bàn Quốc Gia

về đơn vị căn cứ này. Tập dợt với anh đều đặn trong những ngày nghỉ bên, đôi lần anh tâm sự là Bộ Tư Lệnh Hải Quân có giải thích là anh phải xuống chiến hạm để hải hành; vì anh được huấn luyện để đi biển chứ không phải để chơi banh, anh cười nhẹ. Về sau này, anh là Hạm Phó/PGM HQ608, mà Hạm Trưởng là Nguyễn Thành Danh (K.14/HQ/NT). Anh cùng Trương Văn Hiếu dự Giải Vô Địch Á-Châu, lần thứ 8 tại Tân Gia Ba (ngày 10 đến 17 /1967) Được dịp học hỏi, kỹ thuật chơi bóng bàn của anh, tôi tiến bộ nhiều là nhờ ở thời gian này. Rồi sau đó, anh bạn Nguyễn Trí Hồng, cùng khoá cũng về đây với nhiệm vụ là Sĩ Quan An Ninh Căn Cứ, một tay billard thuộc hàng cao thủ.

Số là nơi chợ nhỏ, gần căn cứ có 1 gia đình. Ông già làm nghề mộc, đóng tủ, bàn, ghế. Ông có 2 cô con gái cũng xinh đẹp, lễ phép, và ông có đặt 4 bàn billard cho khách, nhằm tìm thêm thu nhập. Một buổi sáng cuối tuần, tôi và các bạn đến đây để giải trí. Nhìn anh bạn Trí Hồng cầm cây cơ, nắm cơ vào vị trí gần giữa, thấy không điêu nghệ như anh bạn Trịnh Văn Hai (cách đánh thụt vào bi, nghệ sĩ hơn nhiều). Tôi cũng nghi ngờ khả năng của anh, vì anh chơi bi sao như là các cú đánh rùa, hên nó trúng thôi. Rồi sau đó, tụi tôi chứng kiến các cuộc đánh cá cược giữa anh và các ông địa phương. Tôi thấy các quả bi vì bị rút xuống đất nhiều lần qua bao năm tháng, nên nó móp, méo nhiều chỗ. Lúc thấy cú đánh của anh Trí Hồng, khi bi chạy tới sát bên quả bi khác, nó dừng lại một chút, thấy là đã bị hụt rồi, nó lại lắc ẹo và trúng. Cứ thế, anh cá độ đánh bằng người ta, rồi đánh chấp họ, họ cũng thua. Chiến thắng ngon lành! Sau đó anh cười, vỗ vào túi nói rằng không cần lãnh lương, sáng sáng có café, hủ tiếu được rồi.

Vào một ngày, anh rủ tôi về nhà anh ở Cần-Thơ (lúc đó tôi có 1 công tác cho Giang Đỉnh ở Bình-Thủy. Nhà của anh trong khu lò

giết, mổ thịt heo. Chiều có các xe đưa heo tới lò chuẩn bị giải quyết về đêm. Anh cho tôi nằm ngoài hàng ba cửa ra vào. Sáng hôm sau, tôi bơ phờ vì không ngủ nghê gì được cả, suốt đêm nghe tiếng heo kêu, rống hải hùng. Anh anh cười và nói rằng hơn chục năm, tao sống nơi đây, không có tiếng kêu rống của bọn heo này, tao cũng không ngủ được như mây hôm nay. Nó là những tiếng ca êm ái cho gia đình tao vào giấc ngủ!?

Xe chạy ngang qua Vàm-Nao. Đây là con sông nhỏ nối liền giữa 2 dòng sông Hậu và Tiền-Giang, mà người dân thường gọi là sông Vàm, Chỗ này có cù lao Ông Chưởng, nơi mà ông Chưởng Cơ Thành Hầu Nguyễn Thành Hầu và một số binh sĩ thiệt mạng vì không quen phong thổ, sau chuyển đi qua Cao Miên dẹp nội loạn trong nước giúp vua Miên, vào cuối thế kỷ 17. Trên dòng sông Vàm thường nhiều sóng gió vì các dòng nước giao nhau ở hai đầu sông lớn. Và cũng trong dòng sông này có một loài cá Hô, mà tôi từng chứng kiến ở chợ Cái-Dầu. Con cá, to và dài, được bỏ lên chiếc xe Lambretta, phần giữa đến đuôi kéo lê trên mặt đường nhựa. Thịt cá rất ngon, nhất là phần môi hô của nó mềm và dai. Các mảnh vảy của nó, người ta làm các chiếc cầu để bọn nhỏ chơi đá cầu, chiếc cầu bay rất cao. Giống cá này, giờ đây gần như tuyệt chủng, hay chúng đã di chuyển qua các dòng sông vùng đất khác.

Trên và trong cù lao, người dân có lập bàn thờ Ông Chưởng Cơ để luôn nhớ ơn người có công với đất nước.

Xin tạm dứt bài viết. Tạm biệt các bạn hiền.

HẠNH VÕ (H.Q. K/19/NT)